

Số: 26/2026/QĐ-TA

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Ông Đỗ Hữu N;
- *Thư ký phiên họp:* Bà Ngô Thuý Vi - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2026 tại Hội trường Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 26/2026/QĐ-TA ngày 19 tháng 6 năm 2026, đối với:

Họ và tên: **Nông Văn P**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08/7/1987; Số định danh cá nhân: 019087009376; Nơi cư trú: Xóm C, xã L, tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Dân tộc: Nùng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nông Văn H và bà Hoàng Thị B.

Tiền án, tiền sự: Không.

Được giao quản lý tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Thái Nguyên từ ngày 12/6/2026 đến nay. *(Có đơn đề nghị xét vắng mặt).*

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lê Danh Q - Trưởng Công an xã L, tỉnh Thái Nguyên;
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên:* Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ đề nghị, tại bản tường trình, biên bản lấy lời khai Nông Văn P xác định: P là người nghiện ma túy từ năm 2020, loại ma túy P sử dụng là H1, hình thức sử dụng là H2, lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 06/6/2026.

Ngày 12/6/2026 P có đơn đề nghị Trạm y tế xã L, tỉnh Thái Nguyên xác định tình trạng nghiện ma túy cho bản thân. Ngày 12/6/2026 Trạm y tế xã L có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của P, kết luận P nghiện ma túy loại Heroin (M). Cùng ngày, Công an xã L phối hợp cùng Trạm y tế xã La Hiên tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với P, kết quả P dương tính với chất ma túy.

Công an xã L đã thông báo, giải thích cho P về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện bằng thuốc thay thế nhưng P không đăng ký mà làm

đơn tự nguyện xin đi cai nghiện bắt buộc nên Trưởng Công an xã L, tỉnh Thái Nguyên đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Nông Văn P, đồng thời lập hồ sơ kèm công văn số 395/ĐN-CALH ngày 17/6/2026, đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn P.

Nông Văn P có nơi cư trú ổn định nhưng gia đình từ chối quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên ngày 12/6/2026 Công an xã L đã lập hồ sơ giao cho Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Thái Nguyên quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Đề nghị Toà án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Thái Nguyên đối với Nông Văn P, thời hạn 24 tháng.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên: Quá trình giải quyết Tòa án đã tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Căn cứ khoản 1 Điều 3, các Điều 20, 21, 23, 30 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC; Khoản 1 Điều 28, Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy; Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; Thông tư 03 ngày 01/03/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn P, thời hạn từ 20 đến 24 tháng.

- Tại bản tường trình và các biên bản làm việc, Nông Văn P xác định bản thân nghiện ma túy từ năm 2020 đến nay nhưng chưa tự cai nghiện được. Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, P đã được cơ quan có thẩm quyền thông báo đầy đủ về việc lập hồ sơ, được đọc hồ sơ; P không có ý kiến khiếu nại, thắc mắc gì đối với hồ sơ đề nghị và có đơn xin được vắng mặt tại phiên họp.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đề nghị, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Cơ quan đề nghị, lập hồ sơ và Kiểm sát viên tham gia phiên họp, thấy rằng:

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của UBTVQH Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp Lệnh thủ tục bắt giữ Tầu biển, Pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh chi phí tố tụng; Điều 9 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn P thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên.

Về thời hiệu: Ngày 12/6/2026 Công an xã L, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Trạm y tế xã L thực hiện kiểm tra chất ma túy đối với Nông Văn P, kết quả kiểm tra dương tính với chất ma túy. P xác định lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 06/6/2026. Do đó, việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Trưởng Công an xã L, tỉnh Thái Nguyên đối với Nông Văn P là trong thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn P đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 5, Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và Điều 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy.

Nhận thấy: Nông Văn P là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là H1, hình thức sử dụng là Hít. P là người nghiện ma túy từ năm 2020 đến nay nhưng chưa cai nghiện được, lần sử dụng ma túy gần đây nhất là ngày 06/6/2026.

Ngày 12/6/2026 Công an xã L phối hợp cùng Trạm y tế xã L, tỉnh Thái Nguyên kiểm tra và xác định Nông Văn P nghiện ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn P là trái quy định của pháp luật, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng xấu đến việc phòng chống tệ nạn xã hội, nên cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với P. Do P không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế nên Trưởng Công an xã L lập hồ sơ đề nghị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P là có cơ sở. Như vậy, đã đủ căn cứ để xác định Nông Văn P thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Xét nhân thân P và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, P đã tự nguyện khai báo, thành khẩn thừa nhận hành vi vi phạm, nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; đây được xem là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

P không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm và nhân thân của Nông Văn P, cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn P trong thời hạn từ 20 đến 24 tháng để P được cai nghiện, chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, học tập, lao động và rèn luyện nhận thức pháp luật để sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Đề nghị của Trưởng Công an xã L và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Các Điều 5, 7, 8, 11 của Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Khoản 1 Điều 3, các Điều 23, 30, 31, 32, 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 sửa đổi, bổ sung; Khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

- 1.** Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nông Văn P**, sinh ngày 08/7/1987; Số định danh cá nhân: 019087009376; Nơi cư trú: Xóm C, xã L, tỉnh Thái Nguyên.
- 2.** Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn P là **24** (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày **12/6/2026**. Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Tổ E, phường Q, tỉnh Thái Nguyên.
- 3.** Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại đối với Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.
Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 33 của pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.
- 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
- 5.** Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Thái Nguyên có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 5 -Thái Nguyên;
- Công an xã La Hiên, tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã La Hiên, tỉnh Thái Nguyên;
- Cơ sở CNMT số 1 tỉnh Thái Nguyên;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Hữu Nhường